



biàn liàng

变量

noun · variable

Example Sentences

Zhè ge shí yàn zhōng yǒu liǎng gè biàn liàng

这个实验中有两个变量。

There are two variables in this experiment.

Wēn dù shì yí gè zhòng yào de biàn liàng

温度是一个重要的变量。

Temperature is an important variable.

Trace each character, then write the word on your own.

变	变	变	变	变	变	变	变	变	变	变
量	量	量	量	量	量	量	量	量	量	量
量	量	量	量							